

Số: 162/QĐ-ĐHTCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 205/QĐ-ĐHTCM ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định về chế độ chính sách đối với sinh viên hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan vào Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing giai đoạn 2015 - 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017;

Căn cứ Công văn số 7238/BTC-KHTC ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về tiếp tục thực hiện tự chủ theo Nghị quyết 77/NQ-CP và Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 28/VBHN-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo quyết định về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2013/TTLT-BQP-BGDĐT Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 175/2011/TTLT-BQP-BGDĐT Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 38/2007/NĐ-CP của Chính phủ về việc tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ thời bình đối với công dân nam trong độ tuổi gọi nhập ngũ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐT BXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2016 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Công văn số 14626/BTC-KHTC ngày 16 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với sinh viên các Trường thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 205/QĐ-ĐHTCM ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định chế độ chính sách đối với sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 204/QĐ-ĐHTCM ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định về việc trích lập và sử dụng Quỹ hỗ trợ sinh viên Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 781/QĐ-ĐHTCM ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc ban hành Quy định đào tạo Đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ tại Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên và Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quy định về chế độ chính sách đối với sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành kèm theo Quyết định số 205/QĐ-ĐHTCM ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing như sau:

1. Sửa đổi Điểm 1.2, khoản 1, Điều 4, Chương 2

1.2. Điều kiện

a. Đối với bậc cao đẳng

Kết quả học tập: các khóa tuyển sinh trước năm 2018 - Khóa C16 và C17 đạt từ loại Khá trở lên; từ khóa tuyển sinh năm 2018 – khóa C18 trở về sau đạt loại Giỏi trở lên. Không có môn thi hoặc học phần nào dưới điểm D⁺ (5 điểm theo thang điểm 10).

Kết quả rèn luyện: Các khóa tuyển sinh trước năm 2018 - Khóa C16 và C17 xếp loại Khá trở lên; khóa tuyển sinh từ năm 2018 – khóa C18 trở về sau đạt loại Tốt trở lên.

b. Đối với bậc đại học

Kết quả học tập: đạt loại Giỏi trở lên. Không có môn thi hoặc học phần nào dưới điểm D⁺ (5 điểm theo thang điểm 10).

Kết quả rèn luyện: đạt loại Tốt trở lên.

c. Áp dụng cho cả bậc cao đẳng và bậc đại học

Sinh viên chỉ được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập khi trong học kỳ học đủ số tín chỉ quy định: tối thiểu là 15 tín chỉ, không kể các học phần: học lại; học cải thiện; giáo dục thể chất; giáo dục quốc phòng và kỹ năng mềm (trừ khóa C16 bậc Cao đẳng, kỹ năng mềm được tính như 1 môn học).

Riêng học kỳ cuối khóa do tính chất đặc thù, sinh viên thực hiện báo cáo thực tập cuối khóa, khóa luận tốt nghiệp theo quy định đào tạo từ 6 tín chỉ trở lên vẫn được tính đủ điều kiện để xét cấp học bổng khuyến khích học tập. Mức học bổng được tính bằng 50% học kỳ thường”.

Kết quả học tập: Điểm trung bình chung học tập được xác định theo quy định hiện hành của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chỉ lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất, trong đó không có môn thi hoặc học phần nào dưới điểm D⁺ (5 điểm theo thang điểm 10), không kể các học phần: học lại; học cải thiện; giáo dục thể chất; giáo dục quốc phòng và kỹ năng mềm.

Kết quả học tập trong học kỳ giữa được gộp vào kết quả học tập trong học kỳ đầu liền trước học kỳ giữa để xếp hạng sinh viên về học lực, tính điểm trung bình chung học kỳ.

Trong kỳ xét học bổng sinh viên không bị hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên.

Sinh viên học hai chương trình chỉ được tham gia xét học bổng ở chương trình thứ nhất.

Sinh viên học dự thính không được tham gia xét học bổng.”

2. Sửa đổi Điểm 1.3, khoản 1, Điều 4, Chương 2

1.3. Loại học bổng:

TT	Loại	Kết quả học tập	Kết quả rèn luyện	Đối tượng
1	Khá	Khá	Khá trở lên	SV bậc Cao đẳng khóa C16, C17
		Giỏi	Khá	
		Xuất sắc	Khá	
2	Giỏi	Giỏi	Tốt trở lên	SV bậc Cao đẳng từ khóa 18C trở về sau và SV bậc đại học
		Xuất sắc	Tốt	
3	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc	

3. Sửa đổi Điểm 1.6, khoản 1, Điều 4, Chương 2

1.6. Mức học bổng: Tính theo mức học phí (HP) chính quy đại trà

TT	Mức học bổng	Chương trình đào tạo		
		Đại trà	Chất lượng cao	Quốc tế
1	Khá	100% HP (a)	2.0 x (a)	2.5 x (a)
2	Giỏi	110% HP (b)	2.0 x (b)	2.5 x (b)
3	Xuất sắc	125% HP (c)	2.0 x (c)	2.5 x (c)

Cụ thể: (a) = 100% học phí chính quy đại trà,

(b) = 110% học phí chính quy đại trà,

(c) = 125% học phí chính quy đại trà.

4. Sửa đổi Điểm 1.7, khoản 1, Điều 4, Chương 2

1.7. Cách thức xét cấp học bổng khuyến khích học tập:

Học bổng khuyến khích học tập được xét cấp vào đầu học kỳ sau căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện của học kỳ trước đó và số suất học bổng đã được phân bổ cho các khóa, các khoa, theo thứ tự từ loại xuất sắc trở xuống đến hết chỉ tiêu học bổng.

Trường hợp số suất học bổng còn ít nhưng còn nhiều sinh viên có cùng loại (ví dụ: loại Giỏi), sinh viên có kết quả học tập cao hơn sẽ được chọn, nếu có cùng kết quả học tập thì sinh viên có kết quả rèn luyện cao hơn sẽ được chọn, nếu sinh viên có cùng kết quả học tập và rèn luyện, sinh viên có kết quả học tập theo thang điểm 10 cao hơn sẽ được chọn.

Tổng số suất học bổng khuyến khích học tập của các Khoa có thể tăng/giảm từng học kỳ, nhưng trong năm không vượt quá tổng chỉ tiêu đã phân bổ. Trường hợp suất học bổng thừa (nếu có) của mỗi Khoa sẽ được điều phối, hoán đổi giữa các

chương trình học trong cùng một khóa với nhau của Khoa (như chương trình đại trà sang chương trình chất lượng cao hoặc ngược lại) với tỷ lệ hoán đổi hợp lý.

5. Bổ sung Khoản 4-5-6, Điều 7, Chương 2

4. Đối tượng được hưởng Hỗ trợ học tập (Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017):

Sinh viên thuộc 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chút, Ó Đu, Bâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (Sau đây gọi là dân tộc thiểu số rất ít người).

5. Mức hỗ trợ, thời gian và nguyên tắc hưởng hỗ trợ:

Mức hỗ trợ học tập: bằng 100% mức lương cơ sở/người/tháng.

Thời gian được hưởng hỗ trợ: 12 tháng/năm cho đối tượng có thời gian học đủ 9 tháng/năm trở lên; trường hợp đối tượng học không đủ 9 tháng/năm thì được hưởng cho thời gian học thực tế.

Sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người nếu học đồng thời ở nhiều khoa trong cùng một cơ sở giáo dục hoặc học ở nhiều cơ sở giáo dục khác nhau thì chỉ được hưởng hỗ trợ một lần. Trường hợp sinh viên bị ngừng học thì thời gian ngừng học không được hưởng hỗ trợ, sinh viên bị buộc thôi học thì thôi hưởng chính sách hỗ trợ ngay sau khi thôi học, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chính sách với mức hỗ trợ cao nhất.

6. Thủ tục hồ sơ:

Sinh viên nộp hồ sơ bao gồm:

Đơn đề nghị hỗ trợ học tập, có xác nhận của UBND cấp xã.

Bản sao sổ hộ khẩu.

Bản sao giấy khai sinh.

6. Sửa đổi khoản 2, Điều 11, Chương 2

2. Khen thưởng phong trào học thuật, văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao.

2.1. Tập thể/Nhóm:

- Cấp Bộ và tỉnh/thành phố:

+ Giải Nhất: tặng giấy khen và phần thưởng tương đương 4.000.000 đồng/nhóm.

+ Giải Nhì: tặng giấy khen và phần thưởng tương đương 3.000.000 đồng/nhóm.

+ Giải Ba: tặng giấy khen và phần thưởng tương đương 1.500.000 đồng/nhóm.

+ Giải Khuyến khích: tặng giấy khen và phần thưởng tương đương 1.000.000 đồng/nhóm.

2.2. Cá nhân:

- Cấp Bộ và tỉnh/thành phố:

+ Giải Nhất: tặng giấy khen và phần thưởng tương đương 2.000.000 đồng/nhóm.

+ Giải Nhì: tặng giấy khen và phần thưởng tương đương 1.500.000 đồng/nhóm.

+ Giải Ba: tặng giấy khen và phần thưởng tương đương 750.000 đồng/nhóm.

+ Giải Khuyến khích: tặng giấy khen và phần thưởng tương đương 500.000 đồng/nhóm.

7. Bổ sung Khoản 4, Điều 11, Chương 2

4. Khen thưởng sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Xuất sắc, Sinh viên Giỏi, sinh viên Khá và sinh viên đạt kết quả Rèn luyện xuất sắc toàn khóa.

Điều kiện về danh hiệu sinh viên:

Danh hiệu sinh viên Xuất sắc toàn khóa: Kết quả học tập đạt loại Xuất sắc (từ 3.6 trở lên) và Kết quả rèn luyện loại Xuất sắc (từ 90 điểm trở lên).

Danh hiệu sinh viên Giỏi toàn khóa: Kết quả học tập đạt loại Giỏi trở lên (từ 3.2 trở lên) và Kết quả rèn luyện loại Tốt trở lên (từ 80 điểm trở lên).

Danh hiệu sinh viên Khá toàn khóa: Kết quả học tập đạt loại Khá trở lên (từ 2.5 trở lên) và Kết quả rèn luyện loại Khá trở lên (từ 65 điểm trở lên (Bậc Đại học) – 70 điểm trở lên (Bậc Cao đẳng)).

Sinh viên đạt kết quả Rèn luyện xuất sắc toàn khóa: được khen thưởng nếu Kết quả học tập đạt loại Khá trở lên (từ 2.5 trở lên).

8. Bổ sung Điểm b, khoản 4, Điều 11, Chương 2

b. Sinh viên tốt nghiệp đúng tiến độ

Danh hiệu sinh viên Khá toàn khóa: được Nhà trường tặng giấy khen và lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên.

9. Bổ sung Điểm c, khoản 4, Điều 11, Chương 2

c. Sinh viên tốt nghiệp chậm tiến độ

Điều kiện: Sinh viên chính quy tốt nghiệp ra trường theo chậm tiến độ (dưới 12 tháng) của khóa học và trong suốt khóa học sinh viên không bị hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên.

Danh hiệu sinh viên Xuất sắc, Giỏi, Khá toàn khóa: được Nhà trường tặng giấy khen và lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên.

10. Sửa đổi Khoản 5, Điều 11, Chương 2

5. Khen thưởng sinh viên đạt danh hiệu Sinh viên Xuất sắc nhất Khoa

Danh hiệu sinh viên Xuất sắc nhất Khoa được xét khen thưởng hàng năm được Nhà trường tặng giấy khen và phần thưởng tương đương 150% tiền thưởng giải Nhất sinh viên NCKH cấp trường và được tuyên dương trong Lễ khai giảng.

Điều kiện xét:

- Kết quả học tập: Điểm trung bình chung học tập của năm học đạt loại Giỏi trở lên.
- Kết quả rèn luyện: Kết quả rèn luyện của năm học đạt loại Tốt trở lên.
- Số tín chỉ: tối thiểu là 30 tín chỉ, không kể các học phần: giáo dục thể chất; giáo dục quốc phòng và kỹ năng mềm.
- Danh hiệu sinh viên Xuất sắc nhất Khoa được xét cấp cho sinh viên xuất sắc nhất Khoa theo bậc đào tạo (01 sinh viên bậc đại học và 01 sinh viên bậc cao đẳng). Căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện của năm học trước đó để xét khen thưởng cho sinh viên xuất sắc nhất của Khoa. (Trường hợp nhiều sinh viên có cùng loại xuất sắc, sinh viên có kết quả học tập cao hơn sẽ được chọn, nếu có cùng kết quả học tập thì sinh viên có kết quả rèn luyện cao hơn sẽ được chọn).
- Sinh viên không bị hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên trong năm học.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Quyết định số 205/QĐ-ĐHTCM ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định về chế độ chính sách đối với sinh viên hệ chính quy.

Điều 3: Trưởng các đơn vị có liên quan và toàn thể sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Tài chính – Marketing chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như điều 3;
- Website Trường;
- Lưu: VT, KH-TC, CTSV.



TS. Hoàng Đức Long

